TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 79/2019/HSST
Ngày: 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Ngọc Sáng, Bà Vàng Thị Thu

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Luân, kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2019/HSST, ngày 13 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2019/QĐXXST – HS, ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình Th - Tên gọi khác: không; Sinh năm:1984; sinh tại: xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nơi Đăng ký nhân khẩu thường trú: bản B, xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Đình H – đã chết; Con bà: Lê Thị H – sinh năm: 1956; Có vợ: Lý Thị Cần - sinh năm: 1985; Bị cáo có 01 con, sinh năm: 2018. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/08/2019 - Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

1. Anh: Đỗ Văn T – Sinh năm 1990; trú tại: Bản Nậm C, xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu – Có mặt.

2. Anh: Doãn Văn S– Sinh năm 1984; trú tại: khu phố 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu. – Vắng mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị: Lý Thị C – Sinh năm 1985; trú tại: Bản B, xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu – Vắng mặt.

2. Anh: Vũ Văn H – Sinh năm 1989; trú tại: khu phố 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu. – Có mặt.

* Người làm chứng:

1. Anh: Nguyễn Văn H – Sinh năm 189; trú tại: khu phố 9, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu. – Vắng mặt.

2. Anh: Lý Văn K – Sinh năm 1992; trú tại: bản B, xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu. – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/07/2019, Nguyễn Đình Th vào Bệnh viện huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu để thăm bạn ốm. Khi đi đến phòng số 3, Khoa truyền nhiễm, Th nhìn thấy bên trong phòng, tại giường bệnh đầu tiên có một bệnh nhân nữ đang nằm ngủ, bên cạnh có một chiếc điện thoại di động, nhìn thấy Th đã đi vào trong phòng lấy trộm chiếc điện thoại, rồi đem lên quán sửa chữa điện thoại của anh Nguyễn Văn H tại khu phố 7 thị trấn M, tỉnh Lai Châu nhờ anh H phá mật khẩu của điện thoại. Trong lúc đợi anh H phá mật khẩu điện thoại, Th đi ăn cơm. Do mất điện thoại anh Đỗ Văn T đã làm đơn trình báo đến công an thị trấn Mường Tè, tỉnh Lai Châu, qua điều tra, xác minh đã xác định được Nguyễn Đình Th là người đã trộm cắp chiếc điện thoại của anh Đỗ Văn T. Quá trình điều tra đã thu giữ được chiếc điện thoai di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A8 màu bạc, kiểu máy SM A530 số se ri R58JC3Y900T: IMEII: 352158092664176; IMEI2:3522115909664174.

Qua định giá tài sản, tải bản kết luận định giá tài sản số:22, ngày 30/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Tè đã kết luân: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A8 màu bạc, kiểu máy SM A530 số se ri R58JC3Y900T: IMEII: 352158092664176; IMEI2:3522115909664174 có giá trị là 8.393.000đồng. Trong quá trình điều tra Nguyễn Đình Th được tại ngoại, đến ngày 30/7/2019, Nguyễn Đình Th đi qua nhà văn hóa khu phố 6 cũ, thị trấn M, huyện M, quan sát thấy cửa không khóa, nhìn vào không có người, Th đi vào nhìn thấy bên trong có 03 người đàn ông đang ngủ, quan sát Th thấy có 03 chiếc điện thoại di động, thiện đi vào và lấy 03 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Kyocera và 01 chiếc điện thoại di động có bàn phím cơ nhãn hiệu Blackberry Q10. Lấy được 03 chiếc điện thoai, Th đem bán 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J2 cho anh Vũ Văn H, trú tại: khu phố 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu được 700.000đồng, còn lại 02 chiếc điện thoại Th cất giấu tại nhà. Do mất điện thoại Anh Đoãn Văn S đã làm đơn trình báo đến Công an thị trấn Mường Tè, qúa trình điều tra, Nguyễn Đình Th thừa nhận đã trộm cắp 03 chiếc điện thoại di động của anh Doãn Văn S.

Qua định giá tài sản, tại bản kết luận định giá tài sản số: 24, ngày 01/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu kết luận: 03 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung GALAXYJ2 PRO màu vàng đồng có giá trị 2.310.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BLACKBERRY Q10 màu đen có giá trị 800.000đồng và 01 chiếc

điện thoại di động nhã hiệu KYOCERA màu đen có giá trị 1.600.000đồng, tổng giá trị 03 chiếc điện thoại có giá trị 4.710.000đồng.

Tại Cáo trạng số: 76/CT- VKS– MT, ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình Th về tội " *Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Th phạm tội " *Trộm cắp tài sản ".*

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Th từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Trả lại cho chị Lý Thị C chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110 màu đem – xám, BKS 25M1 - 1149. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 685.000đồng thu giữ của Nguyễn Đình Thiện, đây là tiền do phạm tội mà có.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; bị cáo nhất trí với luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo xin hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Lợi dụng sơ hở của người đi chăm sóc bệnh nhân tại bệnh viện, trong lúc đi thăm người ốm tại bệnh viện huyện M, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Minh Th đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A8 của anh Đỗ Văn T trú tại: bản Nậm Củm, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu có giá trị là 8.393.000đồng. Trong thời gian được tại ngoại Nguyễn Đình Th lại tiếp tục trộm cắp 03 chiếc điện thoại di động gồm: Sam Sung Galaxy J2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Kyocera và 01 chiếc điện thoại di động có bàn phím cơ nhãn hiệu Blackberry Q10 của anh Doãn Văn S, trú tại: khu phố 6, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu có tổng giá trị là 4.710.000đồng.

Như vậy, khẳng định hành vi của Nguyễn Đình Th đã đủ yếu tố cấu thành tội" *Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số: 76/CT-VKS-MT, ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đình Th về tội "*Trộm cắp tài sản'* theo khoản 1 Điều 173Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

Khoản 1 Điều 173 BLHS quy định"*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"*

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của người khác, quyền sở hữu tài sản của người khác là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ. .

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Nguyễn Đình Th ncó nơi cư trú rõ ràng, ngày 27/01/2015 Nguyễn Đình Th bị Tòa án nhân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh hóa xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng về tội " *Trộm cắp tài sản*". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đương nhiên được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo ngày 22/7/2019 Nguyễn minh Thiện trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung Galaxy A8 có giá trị 8.939.000đồng, trong thời gian được tại ngoại bị cáo lại tiếp tục trộm cắp 03 chiếc điện thoại di động gồm: Sam Sung Galaxy J2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Kyocera và 01 chiếc điện thoại di động có bàn phím cơ nhãn hiệu Blackberry Q10 có giá trị 4.710.000đồng như vậy bị cáo đã phạm tội nhiều lần, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS cần được áp dụng đối với bi cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng, bị cáo Nguyễn Đình Th luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai bị cáo tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo Nguyễn Minh Th làm nghề tự do không có tài sản, thu nhập gì lớn, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đỗ Văn T đã nhận lại chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung Galaxy A8, tại phiên tòa anh không có yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với anh Doãn Văn S đã nhận lại 02 chiếc điện thoại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Kyocera và 01 chiếc điện thoại di động có bàn phím cơ nhãn hiệu Blackberry Q10, trong quá trình điều tra bị hại không có yêu cầu

bồi thưởng và tại phiên tòa hôm nay các bị hại đều vắng mặt, Hội đồng xét xử không xem xét, nếu có yêu cầu bồi thường thì khởi kiện theo quy định của Bộ luật tố tụng dan sự.

Người có quyền lợi ngĩa vụ liên quan: Chị Lý Thị C có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn có ý kiến, chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110 màu đem – xám, BKS 25M1 – 1149, là xe của Chị, việc chồng Chị lấy đi trộm cắp tài sản Chị hoàn toàn không biết, đây là phương tiện đi lại hằng ngày của Chị, Chị có ý kiến xin lại chiếc xe mô tô này để làm phương tiện đi lại. Hội đồng xét xử nhận thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110 màu đem – xám, BKS 25M1 – 1149 thu giữ của Nguyễn Đình Th là tài sản hợp pháp của chị Lý Thị C, do Th mượn đi, khi đi trộm cắp tài sản chị C không biết, do vậy cần phải trả lại cho chị Lý Thị C. Đối với anh Vũ Văn H là người mua lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung GALAXYJ2 PRO màu vàng đồng do Nguyễn Đình Th trộm cắp, khi mua anh H không biết đây là tài sản trộm cắp, do vậy không xem xét trách nhiệm đối với anh H là phù hợp với quy định pháp luật, trong quá trình điều tra anh không yêu cầu bồi thường gì, Hội đồng xét xử không xem xét, nếu có yêu cầu bồi thường thì khởi kiện theo quy định của Bộ luật tố tụng dan sự.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110 màu đem – xám, BKS 25M1 – 1149, đây là xe của chị Lý Thị C do Nguyễn ĐìnhTh mượn, khi Th dùng chiếc xe này đi trộm cắp tài sản chị C không biết, do vậy cần phải trả lại cho chị Lý Thị C. ,

Đối với số tiền 685.000đồng thu giữ của Nguyễn Đình Th, đây là số tiền còn lại trong tổng số tiền 700.000đồng Th bán chiếc điện thoại trộm cắp được mà có, xét thấy đây là tiền do phạm tội mà có cần phải tịch thu sung công quỹ nhà nước. Truy thu số tiền 15.000đồng tiền do phạm tội mà có của Nguyễn Đình Th đã chi tiêu trong tổng số 700.000đồng (tiền bán chiếc điện thoại trộm cắp).

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Nguyễn Đình Th phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS và điểm b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Th phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Th 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam là ngày 13 /8/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 685.000đồng thu giư của Nguyễn Đình Th và truy thu số tiền 15.000đồng đối với Nguyễn Đình Th do phạm tội mà có (Th đã chi tiêu trong tổng số 700.000đồng Th bán điện thoại trộm cắp).

- Trả lại cho chị Lý Thị C, trú tại: Bản B, xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110 màu đem – xám, BKS 25M1 – 1149 (xe đã qua sử dụng).

Toàn bộ những vật chứng trên hiện đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, theo biên bản giao nhận vật chứng số 26 ngày 14/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình Th phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, có mặt bị hại Đỗ Văn T, vắng mặt bị hại Doãn Văn S và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị cáo và bị hại Đỗ Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Doãn văn Sơ và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
Đỗ Mạnh Trang